

Số: 53/2018/HSST

Ngày: 24-8-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đoàn Nam Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Thu Hằng.

2/ Ông Nguyễn Hồng Phúc.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Thực - Cán bộ Tòa án nhân dân quận 2.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận 2 tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Đạt - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 24 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 2, số 1400 đường Đồng Văn Cống, phường Thạnh Mỹ Lợi, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2018/HSST ngày 18 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2018/QĐXXST - HS ngày 09 tháng 8 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. **Triệu Hoàng V**, giới tính: Nam ; sinh năm: 1990 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 44/33/53A ấp A, phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Không có nơi ở nhất định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: thợ cắt tóc; con ông Triệu Hoàng H, sinh năm 1962 và bà Lê Thị N, sinh năm 1964; tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 24/02/2018 cho đến nay, có mặt.

2. **Hứa Quốc H**, tên gọi khác: HM; giới tính: Nam; sinh năm: 1977 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 31/3 đường A1, phường B1, quận c1, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 54 đường M, Khu phố N, phường P, quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Lái xe; con ông Hứa Quốc Q, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1952; có vợ là Lê Thị Hồng V, sinh năm 1974 có hai con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 24/02/2018 cho đến nay, có mặt.

3. **Văn Công C**, tên gọi khác: Vũ; giới tính: Nam; sinh năm 1978 tại Tiền Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp NC, xã BD, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang; nơi cư trú: Không có nơi ở nhất định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc:

Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 01/12; nghề nghiệp: Không; con ông Văn Công S và bà Lê Thị N; tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 24/02/2018 cho đến nay, có mặt.

*** Bị hại:**

1/ Anh Nguyễn Công B, sinh năm: 1991.

Địa chỉ: Số 02 M1, phường N1, Quận P1, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2/ Ông Trịnh Văn Đăng Q, sinh năm 1967.

Địa chỉ: 07 A2, phường B2, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ 1 (Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản).

Khoảng 21 giờ ngày 22/02/2018, Triệu Hoàng V điều khiển xe máy trên đường Lương Định Của thì phát hiện anh Nguyễn Công B (sinh năm: 1991) điều khiển xe máy hiệu Honda Vison biển số 63B4-438.45 màu xanh bị tai nạn giao thông nằm trên đường trước nhà số B12/1A đường Lương Định Của, khu phố 1, phường Bình An, Quận 2 nên V đã lại đỡ anh B dậy hỏi thăm tình hình thương tích của anh B và được anh B nhờ chở đi cấp cứu. Do vậy, V đã đỡ anh B vào lề đường và dẫn xe máy hiệu Honda Vison biển số 63B4-438.45 màu xanh của anh B gửi cho bà Nguyễn Thị C1 (sinh năm: 1966) trú tại số 13.04 Nhà G, Lô N, chung cư BK, phường AP, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh là người đang bán quán nhậu tại bãi đất trống đường Lương Định Của, phường Bình Khánh, Quận 2 giữ giùm và V nói cho anh B biết việc mình gửi xe của anh B ở chỗ của bà C1 để anh B biết đồng thời chỉ mặt anh B cho bà C1 biết để sau này đến lấy xe. Sau đó V điều khiển xe của mình chở anh B vào Bệnh viện Quận 2 cấp cứu. Sau khi đưa anh B vào bệnh viện cấp cứu thì V nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe của anh B bán lấy tiền tiêu xài. Do vậy V khi gặp bạn mình là Võ Ngọc N ở đường Lương Định Của thì V nói chuyện và nhờ N tìm người tiêu thụ xe. Khi gặp N thì V chỉ nói cho N biết mình có một xe máy và nhờ N tìm người bán giúp thì N đồng ý. Lúc này N liên lạc cho Văn Công C để tìm người bán xe thì biết C và Hứa Quốc H đang ở tiệm game bắn cá số 87 đường Lương Định Của, phường Bình An, Quận 2 nên H kêu N mang xe đến để kiểm tra. Do vậy N cùng V điều khiển xe tới tiệm game bắn cá để gặp H và C. Đến hơn 21 giờ 30 phút cùng ngày C điều khiển xe máy hiệu Wave màu đỏ chở N còn V điều khiển xe hiệu Luvias của V ra bãi đất trống gặp bà C1 để lấy chiếc xe máy hiệu Honda Vison của anh B mà trước đó V đã gửi. Khi gần đến ngã tư đường Lương Định Của – Trần Nãi thì V dừng xe kêu C và N giữ để mình đi bộ lại chỗ bà C1 để vào lấy xe. Sau khi lấy xe xong thì cả ba điều khiển xe quay lại tiệm game bắn cá gặp H để bán. H đồng ý mua xe trên của V với giá là 5.000.000 đồng và cho V thêm 100.000 đồng, H mượn của C 500.000 đồng cho N. Sau đó, H nhờ Phạm Quốc T đang ở tiệm game trông coi xe giùm rồi cùng N đi uống cà phê. Lúc này, do sợ H không trả tiền mình nên C nhờ T và Võ Minh V, Nguyễn Thanh L đẩy chiếc xe máy hiệu Honda Vison mang về nhà trọ tại số 105D Nguyễn Duy Trinh, phường Phú Hữu, Quận 9 cũ. Đến 23 giờ 30 phút cùng ngày, H quay về tiệm

game thì không thấy xe máy Vison nên điện thoại và hỏi thì biết được C đã lấy xe mang về Quận 9 nên H nhờ T dẫn đến nhà trọ của C để lấy xe lại. Lúc này T cũng rủ Võ Minh P, Nguyễn Thanh L đi cùng mình và H qua Quận 9. Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 23/02/2018, khi tất cả đang đẩy xe đến vòng xoay Phú Hữu, Khu phố 2, phường Phú Hữu, Quận 9 để về Quận 2 thì bị Tổ tuần tra Công an phường Phú Hữu, Quận 9 kiểm tra nên tất cả điều khiển xe máy bỏ chạy, riêng xe máy hiệu Honda Vison biển số: 63B4-438.45 do C điều khiển không có chìa khóa nên bị Công an phường Phú Hữu, Quận 9 giữ lại đưa về trụ sở làm rõ. Qua xác minh, biết được xe máy trên bị chiếm đoạt tại phường Bình An, Quận 2 nên Công an phường Phú Hữu, Quận 9 đã bàn giao đối tượng Văn Công C, tang vật và hồ sơ đến Công an phường Bình An, Quận 2 để làm rõ.

Nhận được tin báo, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Trật tự xã hội Công an Quận 2 phối hợp Công an phường Bình An tiến hành truy xét thì phát hiện Võ Ngọc N, Nguyễn Thanh L, Võ Minh V, Phạm Quốc T và Nguyễn Văn B, Hứa Quốc H đang ở tiệm game bắn cá số 87 Lương Định Của, phường Bình An, Quận 2 nên mời tất cả về trụ sở làm rõ. Từ lời khai của các đối tượng trên, Cơ quan điều tra đã mời Triệu Hoàng V lên làm việc. Tại đây V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên còn C và H tiếp tục khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình trước đó trên địa bàn phường Bình Trưng Tây, Quận 2, nội dung cụ thể như sau:

Vụ thứ 2 (Trộm cắp tài sản).

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 22/02/2018, Văn Công C điều khiển xe máy từ nhà trọ ở Quận 9 sang Quận 2 chơi game bắn cá cùng với Hứa Quốc H và Vương ồm (chưa rõ lai lịch) tại số 87 Lương Định Của, khu phố 2, phường Bình An, Quận 2. Sau đó C điều khiển xe máy chở Vương ồm về nhà của Vương ồm ở khu vực phường Bình Trưng Tây, Quận 2. Khi chở Vương về, trên đường quay lại tiệm game thì C phát hiện chiếc xe máy hiệu Honda SH300i, màu đỏ biển số: 59A3-010.60 của anh Trịnh Văn Đăng Q (sinh năm: 1970) đang dựng phía trước nhà số 235 Nguyễn Thị Định, khu phố 2, phường Bình Trưng Tây, Quận 2 vẫn cắm sẵn chìa khóa trên xe, không người trông coi nên C nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe trên. Do vậy khi về tới tiệm game thì C nói cho H biết việc phát hiện chiếc xe trên để sơ hở và rủ H đi trộm để bán lấy tiền chia nhau tiêu xài thì H đồng ý. Sau đó, C điều khiển xe chở H xuống tại vị trí xe máy SH300i mà anh Trịnh Văn Đăng Q đang dựng sơ hở. Đến nơi C điều khiển xe chạy lòng vòng quan sát thấy không có người nên dựng xe máy cách nơi để xe máy của anh Q khoảng 10m để H đứng canh giới, còn mình đi bộ đến mở công tắc đề máy nổ xe tẩu thoát. Sau đó H điều khiển xe máy của C còn C điều khiển xe máy SH300i vừa lấy trộm được qua tiệm game bắn cá của Nguyễn Đăng Khôi tại Quận Bình Thạnh cầm với giá 20.000.000 đồng. Do Khôi không có tiền nên Khôi gọi cho Võ Ngọc Trân là bạn của mình mang xe trên cầm cho Lê Quốc Kiều với giá 30.000.000 đồng. Sau khi cầm xe xong cho C thì Khôi quay về lại tiệm bắn cá của mình giao cho C số tiền 20.000.000 đồng và được C cho lại 1.000.000 đồng. Sau đó C và H cùng nhau chơi game bắn cá và tiêu xài hết số tiền 5.000.000 đồng còn lại số tiền 14.000.000 đồng thì cả hai chia đều và quay chở lại tiệm game bắn cá số 87 Lương Định Của, khu phố 2, phường Bình An,

Quận 2. Tại đây H dùng số tiền trước đó được chia với C để mua xe máy hiệu Honda Vision biển số 63B4 – 438.45 của Triệu Hoàng V trước đó chiếm đoạt của anh Nguyễn Công B. Riêng C đã tiêu xài hết số tiền trên

* Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) xe máy hiệu Honda Vison biển số: 63B4-438.45, màu xanh (xe đã qua sử dụng), 01 (một) xe máy hiệu Honda SH300i, màu đỏ biển số 59A3 – 010.60 (xe đã qua sử dụng).

Theo bản kết luận định giá tài sản số 88 ngày 16/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân Quận 2 thì 01 (một) xe máy hiệu Honda Vison biển số: 63B4-438.45, màu xanh (xe đã qua sử dụng) trị giá 22.000.000 đồng, 01 (một) xe máy hiệu Honda SH300i, màu đỏ biển số 59A3 – 010.60 (xe đã qua sử dụng) trị giá 70.000.000 đồng.

Ngoài ra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 còn tạm giữ số tiền 5.100.000 đồng của Triệu Hoàng V (đây là tiền mà V giao nộp do bán xe máy hiệu Honda Vison cho H), số tiền 50.000 đồng của Võ Ngọc N (đây là tiền mà N tiêu xài còn lại từ số tiền huê hồng 500.000 đồng do H cho), số tiền: 1.700.000 đồng (đây là tiền bán xe SH300i của H tiêu xài còn lại đưa cho Phạm Quốc T cất giữ), tạm giữ của bà Nguyễn Thị L là mẹ ruột của bị can Hứa Quốc H số tiền 3.200.000 đồng để khắc phục hậu quả. Toàn bộ tổng số tiền là 10.050.000 đồng là tiền mà anh Lê Quốc Kiều bỏ ra để cầm xe. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 đã trả lại số tiền trên cho anh Kiều.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên, các bị cáo đồng ý với các kết luận giám định và không có ý kiến gì khác.

Tại Bản cáo trạng số 36/CT-VKS ngày 14 tháng 6 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Triệu Hoàng V về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các bị cáo Hứa Quốc H, Văn Công C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: *

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu. Hứa Quốc H, Văn Công C đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 (một) xe máy hiệu Honda SH300i, màu đỏ biển số 59A3 – 010.60 trị giá 70.000.000 đồng của anh Trịnh Văn Đăng Khoa. Do vậy hành vi của H và C đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, cần phải xử lý nghiêm minh để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Triệu Hoàng V đã lợi dụng sự tin tưởng của anh Nguyễn Công B khi giao tài sản là 01 (một) xe máy hiệu Honda Vision biển số 63B4 – 438.45 trị giá 22.000.000 đồng qua định giá. Sau khi được anh B giao xe, V đã chiếm đoạt và mang chiếc xe trên đi bán được số tiền 5.100.000 đồng để tiêu xài. Do vậy hành vi của V đủ yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, cần phải xử lý nghiêm minh để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, các bị cáo phạm tội lần đầu nhân

thân chưa có tiền án tiền sự, tài sản các bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Riêng bị cáo V phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đề nghị áp dụng thêm quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ thêm hình phạt cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2015:

Xử phạt bị cáo Triệu Hoàng V từ 06 tháng đến 01 năm tù

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Hứa Quốc H 02 năm đến 03 năm tù.

Xử phạt: Bị cáo Văn Công C 02 năm đến 03 năm tù.

Các bị cáo không tự bào chữa, không tranh luận và nói lời sau cùng:

Bị cáo V: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, bị cáo đã biết lỗi của mình, bị cáo xin lỗi người bị hại, xin lỗi mọi người.

Bị cáo H: Bị cáo đã suy nghĩ kỹ và thấy rất hối hận. Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo C: Bị cáo đã rất ăn năn, rất hối hận. Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi:

Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Triệu Quốc V đã thừa nhận dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt chiếc xe Honda Vision biển số 63B4 – 438.45 trị giá 22.000.000 đồng qua định giá, của anh B, sau khi được anh B tin tưởng giao xe. Các bị cáo Hứa Quốc H và Văn Công C đã có hành vi lén lút chiếm đoạt xe máy hiệu Honda SH300i, màu đỏ biển số 59A3 – 010.60 trị giá 70.000.000 đồng của anh Trịnh Văn Đăng Q.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng ...

và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Triệu Hoàng V đã phạm vào tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các bị cáo Hứa Quốc H, Văn Quốc C đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như kết luận của Kiểm sát viên.

Bản thân các bị cáo là những thanh niên có sức khỏe, có trình độ văn hóa nhất định nhưng lại không chịu lao động lương thiện để nuôi sống bản thân và phụ giúp gia đình, trở thành công dân tốt có ích cho xã hội, mà chỉ vì muốn có tiền để tiêu xài và không phải lao động, các bị cáo đã lao vào con đường phạm tội. Bị cáo V đã lợi dụng lòng tin của người khác, sau khi được giao tài sản đã chiếm đoạt tài sản của họ. Bị cáo H và C đã lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại khi họ có sự sơ hở, mất cảnh giác trong việc quản lý tài sản. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, làm mất trật tự an toàn xã hội gây tâm lý lo lắng, hoang mang trong quần chúng nhân dân, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm xói mòn niềm tin và đạo đức xã hội. Vụ án trộm cắp có đồng phạm trong đó bị cáo C là người cầm đầu, rủ rê lôi kéo, bị cáo H là đồng phạm giúp sức tích cực trong việc trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, cảnh giới, đánh lạc hướng Tuy nhiên các bị cáo cũng chỉ phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt các bị cáo với mức án nghiêm khắc như đại diện Viện kiểm sát đề nghị mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung trong xã hội.

Về tình tiết tăng nặng định khung hình phạt:

Hành vi của các bị cáo H và C đã vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng là chiếm đoạt tài sản có giá trị từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự nên cần phải áp dụng để tăng nặng định khung hình phạt với các bị cáo khi lượng hình. Bị cáo V không vi phạm các tình tiết tăng nặng định khung khác nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự khác. Xét sau khi bị bắt, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo phạm tội lần đầu nhân thân chưa có tiền án tiền sự, tài sản các bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Riêng bị cáo V phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng thêm quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ thêm hình phạt cho bị cáo và xử phạt bị cáo với mức án bằng với thời gian mà bị cáo bị tạm giam cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại trong hai vụ án trên đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Võ Ngọc N, Văn Công C, Hứa Quốc H. Quá trình điều tra xác định khi đến lấy xe của anh Nguyễn Công B thì chỉ có một mình Triệu Hoàng V đi vào lấy xe còn N và C đứng xa và chỉ biết đó là tài sản của V và không biết đây là tài sản mà V chiếm đoạt được của anh B. Do vậy không có căn cứ để xử lý đối với Võ Ngọc N, Văn Công C, Hứa Quốc H về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Đối với Nguyễn Đăng K, Võ Ngọc T, Lê Quốc K khi cầm xe máy hiệu Honda SH300i của C và H đem tới thì cả ba không biết đây là tài sản mà C và H có được do phạm tội mà có. Do vậy không có căn cứ để xử lý đối với Võ Ngọc Trân, Nguyễn Đăng Khôi, Lê Quốc Kiều về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Đối với Võ Minh Vương, Phạm Quốc Thắng và Nguyễn Thanh Lợi. Quá trình điều tra xác định cả ba không biết xe máy hiệu Honda Vison là tài sản mà V chiếm đoạt được của anh Nguyễn Công B và mang bán lại cho Hứa Quốc H nên phụ giúp C đẩy xe trên về phòng trọ cất giữ. Do vậy không có căn cứ để xử lý đối với Võ Minh Vương, Phạm Quốc Thắng và Nguyễn Thanh Lợi về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Đối với Hứa Quốc H, Văn Công C quá trình điều tra xác định cả hai có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Đối với hành vi này, Công an Quận 2 đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng đối với Hải và Cường là đúng quy định của pháp luật.

Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Triệu Hoàng V** phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” các bị cáo **Văn Công C, Hứa Quốc H** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo **Hứa Quốc H** 02 (hai) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 24/02/2018.

Xử phạt: Bị cáo **Văn Công C** 02 (hai) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 24/02/2018.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Xử phạt bị cáo **Triệu Hoàng V** 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 24/02/2018. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt. Tuyên trả tự do cho bị cáo Triệu Hoàng V ngay tại phiên Tòa nếu bị cáo không bị tạm giam, tạm giữ về một tội phạm khác.

2. *Về án phí:* Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

3. *Về quyền kháng cáo:* Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- PC53-Công an TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 2;
- Thi hành án Dân sự Quận 2;
- Công an Quận 2;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đoàn Nam Hà